

Tuy Đức, ngày 28 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông và phổ thông dân tộc nội trú năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông;

Thực hiện Hướng dẫn số 459/ SGDĐT-GDTrH - QLCL ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đăk Nông về việc: Hướng dẫn công tác tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2025-2026;

Trường THPT Lê Quý Đôn, xây dựng kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026, như sau:

I. VĂN BẢN THỰC HIỆN

Thông tư số 32/2020/TT-BGDDT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 30/2024/TT-BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông và phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đăk Nông năm học 2025-2026;

Hướng dẫn số 179/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 07/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tiêu chí xét tuyển sinh cấp THCS và THPT từ năm học 2025-2026;

Hướng dẫn số 459/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 21/ 3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh cấp THCS và THPT từ năm học 2025-2026;

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

1. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh: Là những người trong độ tuổi đã hoàn thành chương trình THCS hoặc bổ túc THCS. Việc tuyển sinh thực hiện theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn huyện, thành phố đã được phân vùng tuyển sinh đối với các trường THPT và các trường PTDTNT có cấp THPT (Phụ lục 3,4 Quyết định số 342/QĐ-UBND).

2. Độ tuổi tuyển sinh



- Học sinh trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ (Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định)

3. Phương Thức Tuyển sinh : Xét tuyển

-Xét tuyển (xét theo kết quả học tập và hạnh kiểm trong học bạ THCS năm học lớp 6 đến lớp 9).

-Học sinh đăng ký vào trường THPT Xét tuyển được đăng ký 02 nguyện vọng gồm Nguyên vọng 1 THPT (Lê Quý Đôn); Nguyên vọng 2 THPT khác trên địa bàn Tuyển sinh (nếu có). Học sinh đã đỗ nguyện vọng 1 thì không xét nguyện vọng 2; thí sinh không trúng tuyển Nguyên vọng 1 thì rút hồ sơ gốc nộp về các trường trúng tuyển NV2 theo đăng ký; trường hợp không trúng tuyển vào các trường đã đăng ký, thí sinh có thể dự tuyển vào TTGDTX-GDNN huyện Tuy Đức và các đơn vị khác

-Nguyên tắc xét tuyển: Xét Nguyên vọng 1 trước nếu không đủ chỉ tiêu thì xét NV2

4. Tiêu chí xét tuyển

Tổng điểm xét tuyển tính theo kết quả rèn luyện, kết quả học tập của 4 năm học cấp THCS và điểm ưu tiên, khuyến khích

- Kết quả rèn luyện mỗi năm học được quy đổi: mức Tốt: 5 điểm; mức Khá: 4 điểm; mức Đạt: 3 điểm

- Kết quả học tập mỗi năm học được quy đổi: mức Tốt: 5 điểm; mức Khá: 4 điểm; mức Đạt: 3 điểm

-Nguyên tắc xét tuyển sinh: Xét theo điểm xét tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn, có tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên tuyển sinh trung học phổ thông

- Quy định tuyển thẳng, cộng điểm ưu tiên, khuyến khích thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nếu một thí sinh có nhiều diện ưu tiên khuyến khích thì chỉ được cộng điểm một nội dung ưu tiên, khuyến khích cao nhất.

5.1. Tuyển thẳng vào trung học phổ thông các đối tượng sau đây:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.
- Học sinh là người khuyết tật.

d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

5.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

a) Nhóm đối tượng 1:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

c) Nhóm đối tượng 3:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích



a) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều này.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

6. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ vào Quyết định số 342 /QĐ-UBND, ngày 11/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ĐăkNông về việc Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông ;

-Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 của Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn : **360** học sinh.

7. Địa bàn tuyển sinh

-05 xã thuộc địa bàn huyện Tuy Đức

Phân vùng tuyển sinh THPT theo địa bàn năm học 2025-2026

TT	Địa bàn Xã	Trường THPT Tuyển sinh	Phân vùng TS THPT
1	Quảng Tâm	Lê Quý Đôn	
2	ĐăkR'Tih	Lê Quý Đôn	THPT Phạm Văn Đồng
3	Quảng Tân	Lê Quý Đôn	Phạm văn Đồng-Trường chinh
4	ĐăkBukso	Lê Quý Đôn	
5	Quảng trực	Lê Quý Đôn	

Lưu ý: Theo quy định về việc phân vùng tuyển sinh, học sinh có hộ khẩu thường trú ở xã Quảng Tân, được phép nộp hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 tại trường THPT Phạm Văn Đồng hoặc tại trường THPT Trường Chinh;

8. Hồ sơ dự tuyển

- Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu số).
- Giấy khai sinh hợp lệ (bản sao hoặc bản chính photô công chứng).
- Các giấy tờ có liên quan đến chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).
- Học bạ THCS bản chính đối với học sinh THCS'; học bạ photô đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại trường DTNT THCS và THPT.
- Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.
- Hai (2) ảnh 3x4, trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.
- Xác minh thông tin về cư trú (*Bản sao của một trong các loại giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân; Chứng minh nhân dân; Giấy xác nhận thông tin về cư trú;*

Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân).

9. Quy định về nhập hồ sơ trực tuyến và thu hồ sơ tuyển sinh.

9.1. Nhập hồ sơ trực tuyến và tra cứu kết quả tuyển sinh tại địa chỉ: daknong.tuyensinhdaucap.com

- Bộ phận tuyển sinh trường THPT thu hồ sơ, kiểm tra tính chính xác của phiếu đăng ký tuyển sinh của học sinh và dữ liệu trên phần mềm ký xác nhận bì đựng hồ sơ và 2 phiếu trong bì hồ sơ, lưu tại trường 1 phiếu cùng hồ sơ học sinh, trả lại cho học sinh lưu giữ 1 phiếu đăng ký xét tuyển. Sau thời gian kết thúc thu hồ sơ nếu có chỉnh sửa dữ liệu trong phần mềm theo yêu cầu của học sinh và phụ huynh học sinh thì trường THPT nơi nhận hồ sơ lập biên bản thống nhất với quản trị phần mềm của Sở Giáo dục và Đào tạo để chỉnh sửa và in phiếu có xác nhận của học sinh, phụ huynh học sinh và lãnh đạo trường THPT.

*** Lưu ý:**

- Các học sinh đăng ký tuyển sinh trường PTDTNT THCS và THPT huyện được đăng ký 3 nguyện vọng: Nguyện vọng trường PTDTNT THCS và THPT huyện; Nguyện vọng 1 THPT; Nguyện vọng 2 THPT trên địa bàn tuyển sinh..

- Các học sinh đăng ký tuyển sinh vào trường THPT xét tuyển được đăng ký 2 nguyện vọng: Nguyện vọng 1 THPT; Nguyện vọng 2 trường THPT xét tuyển trên địa bàn tuyển sinh; Thí sinh đã đỗ Nguyện vọng 1 thì không xét Nguyện vọng 2.

* Thí sinh tự do và học sinh chưa nhập hồ sơ trực tuyến thì bộ phận thu hồ sơ tuyển sinh của nhà trường THPT tạo tài khoản từ mã định danh của thí sinh (số CCCD), nhập dữ liệu vào phần mềm trực tuyến và thông báo tài khoản cho thí sinh, thu nhận hồ sơ học sinh.

* Điểm tuyển sinh nhà trường rà soát, cập nhật và kiểm tra chính xác dữ liệu của thí sinh trên phần mềm trực tuyến trước khi tiến hành xét tuyển và trình duyệt kết quả tuyển sinh.

9.2. Căn cứ vào danh sách phân vùng tuyển sinh, trường thu hồ sơ tuyển sinh các đối tượng sau:

- Học sinh có thời gian học tập cấp THCS và cư trú trên địa bàn tuyển sinh;
- Học sinh có thời gian học tập trên địa bàn tuyển sinh;
- Học sinh cư trú trên địa bàn tuyển sinh trước thời gian nộp hồ sơ xét tuyển;
- Học sinh ngoại tỉnh;
- Những trường hợp đặc biệt khác do Giám đốc Sở GD&ĐT tạo quyết định.

- Học sinh nộp hồ sơ gốc (học bạ bản chính) tại trường THPT đăng ký Nguyện vọng 1; Hội đồng tuyển sinh nơi trường học sinh đăng ký Nguyện vọng 1 chịu trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của hồ sơ dự tuyển và hoàn chỉnh việc nhập dữ liệu cho học sinh theo hồ sơ đăng ký.

TAO
NG
HOC
HONG
NY BON

(Đối với Hồ sơ minh chứng để xác minh thông tin về cư trú vùng tuyển sinh, thí sinh cần nộp bản sao của một trong các loại giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân; Chứng minh nhân dân; Giấy xác nhận thông tin về cư trú; Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư)

10. Tổ chức công tác tuyển sinh

a. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ĐăkNông, ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh.

b. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng:

- Thành phần: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư ký và một số ủy viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn trong số cán bộ quản lý, giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

- Nhiệm vụ, quyền hạn:

+ Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;

+ Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu.

+ Lập biên bản xét tuyển và danh sách người học được đề nghị tuyển; biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả các thành viên, danh sách người học được đề nghị tuyển phải có họ tên, chữ ký của chủ tịch hội đồng.

+ Được sử dụng con dấu của nhà trường vào tất cả các văn bản của hội đồng

+ Đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; đề nghị xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm quy định tuyển sinh

11. Thời gian thực hiện:

TT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Kế hoạch tuyển sinh. Gửi Tờ trình đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo Đăk Nông ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.	Trước 6/5/2025
2	Họp Hội đồng tuyển sinh xét tuyển (Danh sách HĐTS)	5/2025
3	Trường THCS hướng dẫn, tổ chức cho học sinh nhập hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: daknong.tuyensinhdaucap.com	Từ 24/5/2025 đến 27/5/2025
4	Phát hành Hồ sơ tuyển sinh vào 10	Từ 06/5/2025 đến 17/5/2025
5	Thu hồ sơ Tuyển sinh vào lớp 10	Từ 19/5/2025 Đến 31/5/2025
5	Đổi chiếu dữ liệu với hồ sơ trên hệ thống; bổ xung dữ liệu Hồ sơ trên hệ thống	Từ 02/6/2025 đến 04/6/2025
6	Kết thúc thu hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 Năm học 2025-	05/6/2025

TT	Nội dung công việc	Thời gian
	2026 Hoàn thành dữ liệu trên Hệ thống, nộp file dữ liệu về phòng GDTrH QLCL	
7	Trường THPT Lê Quý Đôn tổ chức xét tuyển sinh.	6/6/2025
8	Trường THPT Lê Quý Đôn tổ chức điểm thi TNTHPT 2025	24/6/2025- 29/6/2025
9	Công bố Kết quả TT NV1; trả hồ sơ theo NV2;	30/6/2025
10	Trường THPT Lê Quý Đôn gửi hồ sơ xét tuyển về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH-QLCL).	08/7/2025
11	Báo cáo kết quả công tác tuyển sinh 2025-2026	Trước 28/7/2025

Trên đây là nội dung kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 của trường THPT Lê Quý Đôn năm học 2025-2026

Trong quá trình đăng ký xét tuyển, nếu có vướng mắc, theo dõi hướng dẫn tại trang tin điện tử <http://c3lequydon.daknong.edu.vn> hoặc liên hệ trực tiếp với Hội đồng tuyển sinh của Trường qua Số điện thoại: 0818508579 - 0914186163 để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT-Phòng GDTrH-QLCL (báo cáo);
- UBND-THCS Tuy Đức (ph/h);
- Trường THCS-THPT PTDTNT (ph/h);
- HT-PHT (chỉ đạo);
- HĐTS của Trường (th/hiện);
- Lưu HĐTS,

HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn

INH ĐAK NONG